

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 09 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 06 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 09 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* anh Bùi Văn L, sinh năm 1986. Địa chỉ: xóm Cỏi, xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- *Bị đơn:* anh Bùi Văn T, sinh năm 1990 và chị Bùi Thị Hồng D, sinh năm 1989. Địa chỉ: xóm Tura 3, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về tiền gốc và lãi suất:* anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị Hồng D có trách nhiệm trả nợ cho anh Bùi Văn L theo giấy nhận nợ ngày 04/03/2022 số tiền gốc là: 267.000.000đ (Hai trăm sáu mươi bảy triệu đồng) và tiền lãi phát = 0.83% x 6 tháng (tính từ tháng 03/2022 đến tháng 09/2022) = 13.297.000đ (Mười ba triệu, hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng). Tổng cộng anh T, chị D phải trả cho anh L 280.297.000đ (Hai trăm tám mươi triệu, hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

Cụ thể anh T và chị D mỗi người phải trả cho anh L số tiền gốc là: 133.500.000đ (Một trăm ba mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng); tiền lãi là: 6.648.500đ (Sáu triệu sáu trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm đồng). Tổng cộng anh T và chị D mỗi người phải trả cho anh L là: 140.148.500đ (Một trăm bốn mươi triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm đồng)

2.2 Về án phí:

- Anh L phải chịu 3.503.713đ (Ba triệu năm trăm linh ba nghìn bảy trăm mười ba đồng) được đối trừ với 7.050.000đ (Bảy triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004369 ngày 14/06/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay hoàn lại cho anh L 3.546.287đ (Ba triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn hai trăm tám mươi bảy đồng).

- Anh T và chị D mỗi người phải 1.751.856đ (Một triệu bảy trăm năm mươi một nghìn tám trăm năm mươi sáu đồng) án phí.

Kể từ ngày quyết định có hiệu L pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu L pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHADS Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng